TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 08/11/2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Bẩy;
2. Ông Bùi Quốc Tuấn.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 214/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2018/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị P, sinh năm 1979, có mặt.
Địa chỉ: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.
2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1975, vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Vũ Thị P trình bày có nội dung:

Về tình trạng hôn nhân: Chị (Vũ Thị P) và anh Nguyễn Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, ngày 21/11/1997. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh L thường xuyên say rượu, đánh đập, chử bới vô cớ, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng căng thẳng. Sau khi mâu thuẫn xảy ra, vợ chồng cũng đã tìm nhiều biện pháp để khắc phục và cũng đã được gia đình động viên hòa giải nhiều nhưng không có kết quả và đã sống ly thân từ tháng 10/2017 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không

thể khắc phục được, nếu tiếp tục kéo dài không thể đem lại hạnh phúc cho nhau. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Bình D, sinh ngày 08/10/1998 đã thành niên, không yêu cầu giải quyết, còn con chung Nguyễn Bình P, sinh ngày 27/6/2002. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cong chung Nguyễn Bình P, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Về tài sản chung: Vợ chồng có tài sản chung, nhưng sẽ tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn L không có mặt để tham gia tố tụng tại Tòa án, mặc dù đều nhận được Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ hợp lệ của Tòa án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vũ Thị P giữ nguyên quan điểm như đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Nguyễn Văn L và được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Bình Pg, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn L vắng mặt lần thứ hai không có lý do, mặc dù đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhận định:

[2]. *Về trình tự thủ tục tố tụng:* Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều thụ lý và giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình số: 214/2018/TLST-HNGĐ ngày 16/5/2018, giữa nguyên đơn chị Vũ Thị P với bị đơn anh Nguyễn Văn L là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập bị đơn anh Nguyễn Văn L đến phiên tòa lần thứ hai, nhưng đều vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được tống đạt theo đúng thủ tục tố tụng dân sự. Cho nên, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. *Về hôn nhân*: Hôn nhân của chị Vũ Thị P và anh Nguyễn Văn L là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng từ năm 2015 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể

khắc phục được. Do mâu thuẫn căng thẳng không thể khắc phục được, cho nên vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 10/2017 đến nay, nội dung này đã được chính quyền địa phương nơi chị P, anh L cư trú xác nhận ngày 09/6/2018. Vì vậy, xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị P và anh L đã đến mức trầm trọng, không thể khắc phục được, nếu đời sống hôn nhân tiếp tục kéo dài sẽ không có hạnh phúc. Cho nên, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị P theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. *Về con chung:*

Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng chị P và anh L còn có con chung Nguyễn Bình P, sinh ngày 27/6/2002, chưa thành niên, hiện đang ở cùng chị P. Cháu Nguyễn Bình P cũng có ý kiến, nếu bố mẹ phải ly hôn, thì cháu nguyện vọng được ở với mẹ. Để bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con chung, nên giao cho chị P được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Bình P, kể từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi thành niên, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp theo quy định tại các Điều 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5]. *Về án phí:*

Chị Vũ Thị P là nguyên đơn trong vụ án, nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28; Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 17 Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Về hôn nhân: Chị Vũ Thị P được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

2. Về con chung:

2.1. Giao cho chị Vũ Thị P được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Bình P, sinh ngày 27/6/2002, kể từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi thành niên (Đủ 18 tuổi).

2.2. Anh Nguyễn Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Chị P cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí:

Chị Vũ Thị P phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003265 ngày 15/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Vũ Thị P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND thị xã Đông Triều;
-Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
-UBND xã Hồng Thái Đông (Nơi đăng ký kết hôn);
-TAND tỉnh Quảng Ninh;
-Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam